

Quảng Trị, ngày 22 tháng 10 năm 2020

HƯỚNG DẪN

Giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Thông tri số 10/TT-MTTW-BTT ngày 22/9/2020 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về việc Hướng dẫn giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ban hành Hướng dẫn giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ với các nội dung cụ thể như sau:

I. GIÁM SÁT CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

1. Đối tượng và phạm vi giám sát

Thực hiện giám sát cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đại biểu dân cử (sau đây gọi chung là cán bộ, đảng viên) tại nơi cư trú và nơi làm việc.

2. Nội dung giám sát

2.1. Việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên

Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; tự phê bình và phê bình; tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; kỷ luật nghiêm minh, tự giác; đoàn kết, thống nhất. Các biểu hiện, hành vi tham nhũng, lãng phí, chi tiêu công quỹ sai quy định; dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chạy chức quyền, chạy chỗ, chạy luân chuyển, chạy bằng cấp, chạy danh hiệu, chạy kỷ luật, chạy tội; đánh bạc, rượu chè bê tha, mê tín dị đoan; sa vào các tệ nạn xã hội, vi phạm thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội; bệnh "thành tích", chạy "thành tích"; quan liêu, xa rời quần chúng, thờ ơ, vô cảm, cục bộ, bè phái, cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, vụ lợi, lo vun vén cá nhân, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc, đòi hỏi chính đáng của Nhân dân.

2.2. Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên

Thực hiện theo các quy định của Đảng (Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 về một số việc cần

làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản và kiểm soát việc kê khai tài sản...), trong đó, tập trung vào một số nội dung sau:

- Bản thân và gia đình (cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con) gương mẫu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của đoàn thể, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; thực hiện quy ước, hương ước của khu dân cư, xóa bỏ hủ tục lạc hậu, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, tổ chức giỗ, tết, sinh nhật; tránh lãng phí, xa hoa, gây phản cảm trong xã hội.

- Gương mẫu thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; khiêm tốn, trung thực, dũng cảm; chống phô trương hình thức; chống tham nhũng, lãng phí, “tư duy nhiệm kỳ”, “lợi ích nhóm”, dối trá, hối lộ, bê tha, trụy lạc, nói không đi đôi với làm, chạy theo danh vọng, địa vị, tư lợi cá nhân, tha hóa quyền lực.

- Gương mẫu, trung thực trong kê khai lý lịch, bằng cấp, tài sản (nhà đất, thu nhập, vốn góp...); động viên ông, bà, cha, mẹ, vợ hoặc chồng, anh, chị, em và giáo dục con cháu giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; không xa hoa, không vi phạm pháp luật; không để người thân lợi dụng vị trí công tác, quyền hạn của mình để trục lợi.

- Nêu gương trong việc thực hiện các quy định khi đi công tác tại các cơ quan, cơ sở trong và ngoài nước.

2.3. Đạo đức, văn hóa công vụ, trách nhiệm thực thi công vụ

- Việc thực hiện các chuẩn mực đạo đức công vụ và đạo đức nghề nghiệp của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt trong việc ban hành tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, quy trình, quy chế công tác; phát huy vai trò của các đoàn thể chính trị - xã hội; thực hiện công tác vận động quần chúng; việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng văn hóa công sở, việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Việc chấp hành và thực hiện các quy định của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, tập trung vào các nội dung: cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện nghĩa vụ đối với Đảng, Nhà nước và Nhân dân, nghĩa vụ trong thi hành công vụ, nghĩa vụ là người đứng đầu; phải thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong hoạt động công vụ và không được trốn tránh trách nhiệm, thoái thác nhiệm vụ được giao; gây bè phái, mất đoàn kết; tự ý bỏ việc; sử dụng tài sản của Nhà nước và của Nhân dân trái pháp luật; lợi dụng, lạm dụng nhiệm vụ, quyền hạn để vụ lợi; tiết lộ thông tin liên quan đến bí mật nhà nước.

2.4. Về việc giữ mối liên hệ với Nhân dân

- Các nội dung tại Điều 2 Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khoá XII về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú.

- Đối với những người đứng đầu cấp ủy: giám sát việc thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và phản ánh kiến nghị của Nhân dân.

3. Hình thức giám sát

- Thông qua quá trình tìm hiểu, giao tiếp với cán bộ, đảng viên; qua các hoạt động của MTTQ, đoàn thể, hội nghị, diễn đàn, tiếp xúc, trao đổi, đối thoại, phiếu khảo sát, qua hòm thư góp ý...

- Thông qua tiếp nhận thông tin báo cáo, kiến nghị của các tổ chức; khiếu nại, tố cáo, phản ánh của cá nhân, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; qua phản ánh của người có uy tín trong cộng đồng dân cư, dư luận xã hội, cơ quan truyền thông đại chúng.

- Thông qua hoạt động của Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư; Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn và Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước.

- Thành lập đoàn giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội.

4. Phương pháp tiến hành

4.1. Phương pháp tiến hành chung

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện giám sát thường xuyên. Đồng thời, khi nhận được thông tin phản ánh hoặc phát hiện cán bộ, đảng viên thuộc cấp ủy đảng cùng cấp quản lý có dấu hiệu, hành vi vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước thì chủ động trao đổi với cơ quan kiểm tra, thanh tra cùng cấp, triển khai hoạt động giám sát cán bộ, đảng viên theo Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN; gửi kiến nghị sau giám sát đến cấp ủy, cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, đảng viên (trường hợp phát hiện cán bộ, đảng viên không thuộc cấp ủy cùng cấp quản lý có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống thì báo cáo, phản ánh với cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ, đảng viên).

4.2. Đối với cán bộ, đảng viên ở nơi cư trú

** Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã*

Thực hiện giám sát như đã nêu tại mục 4.1, tuy nhiên, chỉ triển khai giám sát đối với cán bộ, đảng viên ở nơi cư trú và chỉ thành lập đoàn giám sát khi xét thấy cần thiết. Nhiệm vụ trọng tâm là:

- Xây dựng và triển khai kế hoạch giám sát cán bộ, đảng viên ở nơi cư trú.

- Phân công, chỉ đạo, hướng dẫn Ban Công tác Mặt trận các khu dân cư, Ban Thanh tra nhân dân thực hiện giám sát cán bộ, đảng viên sinh hoạt tại nơi cư trú trên cơ sở danh sách cán bộ, đảng viên sinh hoạt tại nơi cư trú theo từng địa bàn dân cư (Danh sách cần ghi rõ người đứng đầu cấp ủy, cán bộ chủ chốt, cán bộ, đảng viên).

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ban Công tác Mặt trận ở các khu dân cư phối hợp với Chi ủy trong đánh giá, nhận xét đối với cán bộ, đảng viên tại nơi cư trú.

- Ban hành báo cáo giám sát, trong đó nêu rõ các đề xuất, kiến nghị, phản ánh với cấp ủy cùng cấp và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện.

- Báo cáo định kỳ 06 tháng, 01 năm và báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất khi được yêu cầu với cấp ủy cùng cấp và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện.

** Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư*

- Căn cứ số lượng, danh sách cán bộ, đảng viên sinh hoạt nơi cư trú để phối hợp với chi đoàn, chi hội các đoàn thể chính trị - xã hội phân công các thành viên giám sát đối với từng cán bộ, đảng viên sinh hoạt nơi cư trú.

- Tổng hợp kết quả giám sát, báo cáo định kỳ 06 tháng, 01 năm hoặc khi có yêu cầu của chi bộ khu dân cư và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã.

- Phối hợp với chi ủy nhận xét cán bộ, đảng viên sinh hoạt tại nơi cư trú theo định kỳ và khi có đề nghị, yêu cầu thực hiện liên quan đến hồ sơ về công tác cán bộ, đảng viên.

** Ban Thanh tra nhân dân*

Căn cứ vào chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã để tổ chức các hoạt động giám sát cán bộ, đảng viên ở nơi cư trú đối với các nội dung nêu trên theo quy định của pháp luật về Thanh tra nhân dân.

** Nhân dân*

Thực hiện quyền giám sát bằng cách theo dõi, phát hiện, phản ánh, kiến nghị đến cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và cơ quan có thẩm quyền theo những nội dung và biểu hiện có liên quan quy định tại mục I.2 văn bản này (*nội dung giám sát*) thông qua phản ánh trực tiếp, bằng văn bản, hòm thư góp ý, thư điện tử...

4.3. Đối với cán bộ, đảng viên ở nơi làm việc

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp và đề nghị công đoàn cùng cấp chủ trì, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn công đoàn các cơ quan, đơn vị triển khai giám sát thường xuyên đối với cán bộ, đảng viên tại nơi làm việc thông qua phương pháp giám sát trực tiếp hoặc gián tiếp (tổ chức công đoàn định hướng nhiệm vụ cụ thể cho từng cấp: công đoàn cấp trên trực tiếp cơ

sở, công đoàn cơ sở và công đoàn bộ phận, tổ công đoàn).

Tổ chức MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp cùng tổ chức công đoàn cùng cấp theo dõi, nắm bắt, trao đổi thông tin, các ý kiến góp ý, phản ánh và tổng hợp tình hình liên quan, báo cáo cấp ủy cùng cấp, Ủy ban MTTQ Việt Nam, tổ chức công đoàn cấp trên trực tiếp (định kỳ 06 tháng, 1 năm hoặc đột xuất).

II. GIÁM SÁT CÔNG TÁC CÁN BỘ

1. Đối tượng và phạm vi giám sát

Tập thể cấp ủy các cấp, các tổ chức cơ sở Đảng, các cơ quan, đơn vị; trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức về công tác cán bộ thuộc cấp ủy cùng cấp quản lý trở xuống (đối tượng cấp ủy quản lý thực hiện theo Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và các quy định về phân cấp, quản lý cán bộ của các cơ quan, đơn vị, địa phương).

2. Nội dung giám sát

2.1. Giám sát việc thực hiện các quy định về công tác cán bộ

- Giám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các quy định về xây dựng đội ngũ cán bộ.

- Giám sát việc công khai và thực hiện quy trình các khâu trong quản lý cán bộ:

+ Tuyển chọn, bố trí, phân công, điều động, luân chuyển cán bộ và phân cấp quản lý cán bộ.

+ Đánh giá cán bộ.

+ Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

+ Bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; miễn nhiệm cán bộ.

+ Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

+ Thực hiện chế độ, chính sách cán bộ.

+ Kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác cán bộ và cán bộ.

- Giám sát việc thực hiện công khai, minh bạch tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và hồ sơ nhân sự lãnh đạo của từng cấp theo quy định; việc cung cấp, trao đổi thông tin và giải trình khi có yêu cầu; trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu trong công tác cán bộ.

Căn cứ tình hình thực tế, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp lựa chọn các khâu để giám sát cho phù hợp với từng thời điểm cụ thể; thường xuyên, đột xuất, định kỳ tổng hợp, phản ánh ý kiến của Nhân dân, người uy tín tiêu biểu về công tác cán bộ đến cấp ủy, chính quyền, nhất là việc xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp (người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền).

2.2. Giám sát việc thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền theo Quy định số 205- QĐ/TW của Bộ Chính trị

- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thực hiện việc theo dõi, nắm bắt tình hình thực hiện quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; lắng nghe ý kiến Nhân dân; phản ánh, cung cấp thông tin với cấp ủy, chính quyền những trường hợp cán bộ thiếu tiêu chuẩn, không trung thực, biểu hiện lợi dụng công tác cán bộ, vi phạm nguyên tắc, quy định, có các biểu hiện tiêu cực, hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền.

- Giám sát việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát của cấp có thẩm quyền đối với cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ; giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao đối với cán bộ, đảng viên trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ.

2.3. Giám sát việc thực hiện trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, tạo điều kiện để MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân thực hiện góp ý, giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ

- Giám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội (*Ban hành kèm theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị*) và Quy định về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền (*Ban hành kèm theo Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị*);

- Giám sát việc thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về ban hành “*Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”; Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/2/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*Giám sát của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên*” và các quy định liên quan đến việc thực hiện góp ý, giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tại địa phương.

3. Hình thức giám sát

- Thông qua quá trình tìm hiểu, theo dõi việc thực hiện quy trình về công tác cán bộ, việc kiểm điểm, đánh giá, góp ý, nhận xét định kỳ, nhiệm kỳ của đối tượng giám sát.

- Thông qua tiếp nhận thông tin báo cáo, phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, cá nhân, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; dư luận xã hội, cơ quan truyền thông đại chúng, ý kiến của các cá nhân uy tín tiêu biểu từ khu dân cư.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện các hình thức góp ý, góp ý trực tiếp cho cán bộ để cán bộ tự soi, tự nhận trách nhiệm, tự sửa. Nếu cán bộ không tự soi, tự sửa, tự khắc phục thì phản ánh với cấp ủy cùng cấp và báo cáo với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên.

4. Phương pháp tiến hành

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và cấp huyện phối hợp và đề nghị công đoàn cùng cấp chủ trì xây dựng kế hoạch, hướng dẫn công đoàn các cơ quan, đơn vị giám sát thường xuyên đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ tại các cơ quan, đơn vị.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và cấp huyện chủ trì, phối hợp với công đoàn cùng cấp tổ chức đoàn giám sát khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm hoặc khi có yêu cầu. Quy trình thực hiện giám sát theo đoàn được thực hiện theo Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN; Thông tri số 23/TTr-MTTW-BTT ngày 21/7/2017 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Trong đó, chú ý các nội dung:

+ Ban hành Quyết định thành lập Đoàn giám sát (MTTQ Việt Nam chủ trì, đại diện lãnh đạo là Trưởng Đoàn, thành viên là thư ký; đại diện các tổ chức chính trị - xã hội và mời đại diện cơ quan Kiểm tra, Tổ chức, Nội chính của Đảng, cơ quan Nội vụ cùng cấp ở địa phương là thành viên).

+ Ban hành đề cương nội dung giám sát gửi cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị, cá nhân được giám sát (nội dung giám sát như đã nêu ở mục II.2) để chuẩn bị báo cáo.

+ Thu thập, tổng hợp tài liệu, thông tin liên quan; nghiên cứu, đối chiếu, so sánh với báo cáo mà đối tượng được giám sát đã cung cấp cho đoàn giám sát.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và các cơ quan liên quan giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ ở cấp tỉnh và cấp huyện theo quy định; hướng dẫn Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp triển khai giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ ở địa phương.

2. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp xây dựng kế hoạch, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của cấp ủy cùng cấp và các cấp dưới.

3. Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã căn cứ Hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để triển khai thực hiện. Định kỳ 06 tháng (trước ngày 05/6), 01 năm (trước ngày 05/12) báo cáo kết quả gửi Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp, đồng thời, trong quá trình thực hiện Hướng dẫn này, nếu có những vấn đề khó khăn, vướng mắc, cần tổng hợp báo cáo kịp thời. Báo cáo gửi về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (qua Ban Dân chủ - Pháp luật) email: danchumtqt@gmail.com để tổng hợp và báo cáo Trung ương.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Dân vận Tỉnh ủy);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- BTT UBMT các huyện, thị xã, thành phố;
- BTT UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Lưu VT, DCPL.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Hồ Thị Lệ Hà